

THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH TIỀN TỆ

ISSN 1859-2805

FINANCIAL
& MONETARY
MARKET REVIEW

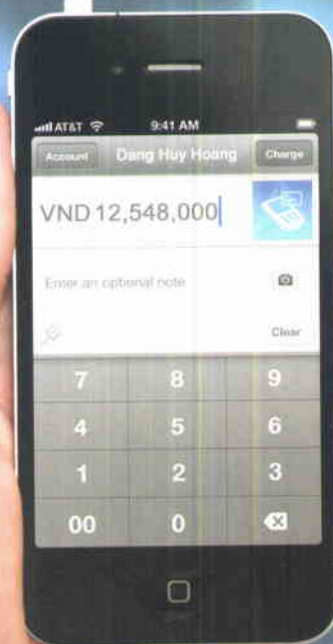
NĂM THỨ XXI

Số 18
(459)

THÁNG 9/2016

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HIỆP HỘI NGÂN HÀNG VIỆT NAM

**Giải pháp mở rộng dịch vụ
thanh toán không dùng tiền mặt
qua ngân hàng thương mại**



**Tín nhiệm và thương hiệu
ngân hàng được nâng cao**

**Tín dụng ngân hàng hỗ trợ
hiệu quả tăng trưởng kinh tế**

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

TS. Dương Thu Hương
PGS.TS. Trần Thị Hà
PGS.TS. Đinh Thị Diên Hồng
TS. Hoàng Huy Hà
TS. Phùng Khắc Kế
PGS.TS. Nguyễn Thị Mùi
GS.TS. Dương Thị Bình Minh
GS.TS. Nguyễn Văn Nam
TS. Vũ Viết Ngoạn
PGS.TS. Nguyễn Thị Nhung
PGS.TS. Nguyễn Ngọc Oánh
TS. Nguyễn Văn Thanh
TS. Nguyễn Thanh Toại
ThS. Nguyễn Đức Vinh

TỔNG BIÊN TẬP

ThS. Trần Thị Thanh Bích

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Nguyễn Thị Thanh Hương

TRÌNH BÀY

Đặng Huy Hoàng

TÒA SOẠN

193 Bà Triệu,

Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: (04) 38218685;

39742309; 38218683

Fax: (04) 39742307

E.mail: taichinhhtiente@yahoo.com

Website: http://www.vnba.org.vn

Tài khoản: Tạp chí Thị trường
tài chính tiền tệ.

Số hiệu: 12010006089393

tại Ngân hàng TMCP Đầu tư

và Phát triển Việt Nam,

chi nhánh Sở giao dịch 1.

191 Bà Triệu, Hà Nội.

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM

Số 8 Võ Văn Kiệt

Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 38216608; 38213957

Fax: (08) 38296076

Giấy phép hoạt động số 343/GP-BTTTT
ngày 28/6/2016

(Giấy phép cũ số 54/GP-BVHTT)

Chế bản điện tử tại Tòa soạn

In tại Xưởng in NXB Nông nghiệp

Khuân khổ 22cmx32cm - 44 trang,
xuất bản 02 kỳ/tháng

Giá: 15.000 Đồng

HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG

- 2 **TÍN NHỆM VÀ THƯƠNG HIỆU NGÂN HÀNG ĐƯỢC NÂNG CAO**
MINH QUANG
- 3 **HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG HỖ TRỢ TÍCH CỰC CHO NỀN KINH TẾ**
SBV
- 4 **TÍN DỤNG NGÂN HÀNG HỖ TRỢ HIỆU QUẢ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ**
P.H
- 8 **BẢO AN AN NINH, AN TOÀN TRONG THANH TOÁN ĐIỆN TỬ VÀ THANH TOÁN THẺ**
PHẠM VĂN HIỆU
- 11 **NHẬN DIỆN MỘT SỐ HÌNH THỨC GIẤM LẠM, LỪA ĐẢO LIÊN QUAN ĐẾN THẺ NGÂN HÀNG**
P.V
- 19 **ĐỊA KHU VỰC NAM TRUNG BỘ & TÂY NGUYÊN: 15 NĂM ĐỒNG HÀNH VÀ HỖ TRỢ CÁC QTDH PHÁT TRIỂN ĐẾN VÙNG**
NGUYỄN PHI MAI

DIỄN ĐÀN NGHIÊN CỨU VỀ TÀI CHÍNH - TIỀN TỆ

- 22 **MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM CÔNG NGHỆ CAO TRONG HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG**
TS. TRẦN TRỌNG HUY
- 24 **GIẢI PHÁP MỞ RỘNG DỊCH VỤ THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT QUA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI**
THS. NGUYỄN THỊ VĂN
- 27 **SỰ CẦN THIẾT TRIỂN KHAI LOẠI HÌNH BẢO HIỂM TIỀN GỬI MANG TÍNH BẮT BUỘC ĐỐI VỚI TỔ CHỨC TÍN DỤNG**
NGUYỄN PHI MAI
- 29 **NHỮNG THAY ĐỔI TRONG NGUYÊN TẮC CHI TRẢ BẢO HIỂM TIỀN GỬI HIỆU QUẢ VÀ KHUYẾN NGHỊ VỚI VIỆT NAM**
NGUYỄN THỊ LIÊN HƯƠNG - KIỀU HẢI YẾN
- 31 **PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN NHẪM HẠN CHẾ TÍN DỤNG ĐEN Ở KHU VỰC NÔNG THÔN**
THS. TRẦN TRỌNG PHONG - NGUYỄN THỂ HIỆP - BUI THỊ HÀ PHƯƠNG
- 34 **THỰC TRẠNG NỢ CÔNG TẠI VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2011-2015 ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP QUẢN LÝ NỢ CÔNG CHO GIAI ĐOẠN 2016-2020**
LÊ CHUNG

NHÌN RA THẾ GIỚI

- 38 **LIÊN MINH NGÂN HÀNG CHÂU ÂU VÀ NHỮNG KINH NGHIỆM CHO VIỆC HÌNH THÀNH LIÊN MINH NGÂN HÀNG ASEAN**
TS. NGUYỄN MINH SÁNG

TƯ VẤN PHÁP LUẬT - NGHIỆP VỤ

- 42 **GIÁM SÁT CHẶT CHẼ HẠN MỨC VAY TRẢ NỢ NƯỚC NGOÀI TỰ VAY, TỰ TRẢ CỦA DOANH NGHIỆP**
L.C





ANH: XUÂN TRƯỜNG

LIÊN MINH NGÂN HÀNG CHÂU ÂU VÀ NHỮNG KINH NGHIỆM CHO VIỆC HÌNH THÀNH LIÊN MINH NGÂN HÀNG ASEAN

1. Đặt vấn đề

Thuật ngữ liên minh ngân hàng (banking union) chỉ mới xuất hiện nhiều từ những năm 2012 sau khi liên minh châu Âu tuyên bố các giải pháp ứng phó với cuộc khủng hoảng kép nhằm duy trì sự ổn định, bền vững của liên minh châu Âu. Theo đó, Liên minh ngân hàng được định nghĩa là một hệ thống quản lý và giám sát ngân hàng được tích hợp đầy đủ trong một cơ cấu liên minh thống nhất. Cơ chế giám sát không còn phụ thuộc vào mỗi quốc gia, trong đó mô hình giám sát ngân hàng trở nên giống hệt nhau và là trung lập đối với quốc gia xuất xứ của các ngân hàng.

Theo nghiên cứu của Laurent (2014), sự thành lập liên minh ngân hàng là sự phát triển tất yếu của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Các trường hợp liên minh ngân hàng điển hình như tại Mỹ với Cục dự trữ liên bang Mỹ (FED), Ngân hàng Trung ương Canada (Bank of Canada), Ngân hàng dự trữ Úc (Reserve Bank of Australia), Ngân hàng dự trữ New Zealand (Reserve

Bank of New Zealand)...

Trong những liên minh ngân hàng thì cơ chế giám sát của hệ thống tài chính không nhất thiết phải thống nhất, chẳng hạn như cơ chế giám sát của thị trường chứng khoán, bảo hiểm hay thuế. Trong liên minh ngân hàng, với cơ chế giám sát thống nhất toàn liên minh thì các ngân hàng ở từng quốc gia trong liên minh hoặc các tiểu bang vẫn có những quyền hạn và thực lực nhất định (Adrien và Laurence, 2015).

Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu hiện tại ở khu vực ASEAN cũng như Việt Nam chưa có công trình nghiên cứu nào đề cập về liên minh ngân hàng cũng như vai trò của liên minh ngân hàng trong bối cảnh thành lập Liên minh ASEAN (ASEAN Union - AU). Chính vì thế, nghiên cứu này mong muốn phân tích chi tiết quá trình thành lập cũng như đặc điểm, vai trò của liên minh ngân hàng với Liên minh châu Âu, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm và khuyến nghị cho ASEAN trong quá trình thành lập liên minh ngân hàng khi thành lập Cộng đồng ASEAN.

2. Liên minh ngân hàng châu Âu

Quá trình hình thành liên minh ngân hàng châu Âu

Tại Hội nghị Maastricht năm 1992, Liên minh châu Âu đã xác định các cơ quan quản lý và giám sát đồng Euro (EUR) tuy nhiên vẫn tách biệt giữa quản lý của đồng tiền thống nhất (một chính sách tiền tệ tập trung trong tay của Eurozone) và sự giám sát hệ thống ngân hàng của từng quốc gia thành viên thuộc quyền của NHTW mỗi nước (vì đó vẫn là quyền tài phán quốc gia). Chính vì lý do đó, khi cuộc khủng hoảng nợ công và khủng hoảng kinh tế khu vực châu Âu xảy ra thì toàn bộ khu vực đã bị trả giá rất đắt khi không có một cơ chế chung để phối hợp và đối phó với khủng hoảng.

Khủng hoảng của Eurozone chủ yếu là khủng hoảng ngân hàng. Giai đoạn trước khủng hoảng, các ngân hàng châu Âu đã gia tăng cung cấp tín dụng tạo ra bong bóng trong thị trường bất động sản và tài chính (chẳng hạn như tại Tây Ban Nha và Ireland), sau đó các ngân hàng châu

Âu lại đầu tư vào các tài sản rủi ro và các quỹ mạo hiểm tại Mỹ. Khi cuộc khủng hoảng 2007-2009 xảy ra tại Mỹ, các ngân hàng châu Âu rơi vào khủng hoảng dẫn đến các cuộc giải cứu tốn kém của chính phủ Đức, Anh, Tây Ban Nha và Ireland. Đến khi chính phủ các quốc gia Eurozone rơi vào khủng hoảng nợ công, khó khăn cho hệ thống ngân hàng tăng lên khi các tài sản của chính phủ mà các ngân hàng nắm giữ đã trở thành tài sản rủi ro. Khủng hoảng kép xảy ra cộng hưởng khi khủng hoảng nợ công và khủng hoảng hệ thống ngân hàng diễn ra đồng thời.

Dưới áp lực đó, tại các cuộc họp cấp cao vào tháng 06/2012 và tháng 03/2014, nguyên thủ các quốc gia thành viên của Eurozone đã quyết định thành lập một kiến trúc bền vững và ổn định hơn cho hệ thống tài chính của liên minh châu Âu nói chung và liên minh tiền tệ châu Âu nói riêng bằng cách thành lập các liên minh sau đây trong thập kỷ tới (Van Rompuy, 2012a, 2012b):

Một liên minh ngân hàng, bao gồm một khuôn khổ tài chính hợp nhất.

Một liên minh tài chính, bao gồm một khuôn khổ ngân sách tích hợp giữa các quốc gia trong liên minh.

Một liên minh kinh tế, bao gồm một khuôn khổ chính sách kinh tế tổng hợp để đảm bảo tăng trưởng, việc làm và khả năng cạnh tranh.

Một liên minh chính trị, tăng cường tính hợp pháp dân chủ và trách nhiệm của tất cả các cơ quan ra quyết định trong liên minh châu Âu.

Lý do ra đời của liên minh ngân hàng châu Âu

Liên minh ngân hàng Châu Âu được chính thức ra đời vào ngày 14/12/2012 với kỳ vọng sẽ giúp (Van Rompuy, 2012b):

Giải quyết vấn đề cố hữu về thị trường chung trong ngành ngân hàng của liên minh châu Âu.

Tăng cường khả năng phục hồi của các ngân hàng châu Âu.

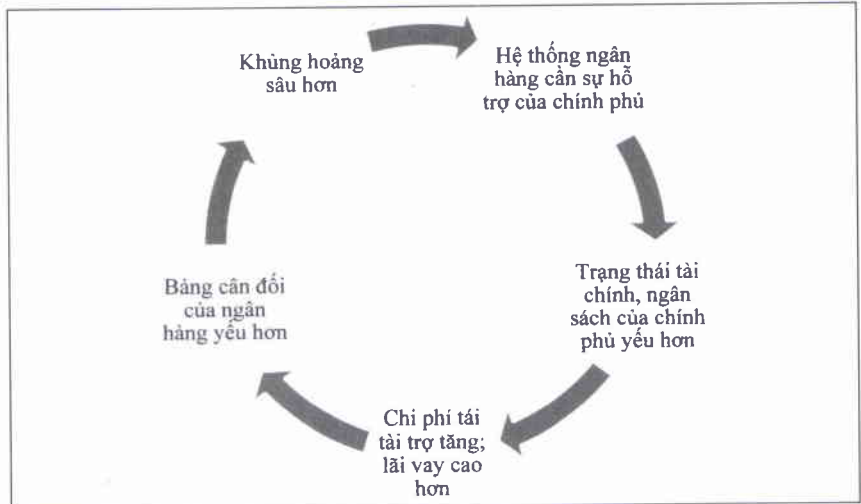
Phục hồi hiệu quả các chính sách tiền tệ của ECB.

Tích hợp và thống nhất lại hệ thống ngân hàng châu Âu.

Khôi phục niềm tin vào hệ thống ngân hàng châu Âu.

Hình 1. Vòng luân chuyển của khủng hoảng kép tại Eurozone

Nguồn: European Commission (2015)



Chống lại sự phân mảnh ngày càng tăng của thị trường ngân hàng và tài chính châu Âu.

Đóng vai trò bổ sung cho các hoạt động của liên minh tiền tệ châu Âu, bảo vệ đồng Euro từ những cú sốc trong tương lai.

Trụ cột

Liên minh châu Âu đã chọn cho mô hình hội nhập sâu của lĩnh vực ngân hàng thông qua mô hình liên minh ngân hàng để tạo ra sự ổn định hơn trong hệ thống ngân hàng và nền kinh tế (Mersch, 2013). Liên minh ngân hàng được dựa trên một quy tắc thống nhất bao gồm các ràng buộc quy định cho lĩnh vực tài chính và ngân hàng của tất cả 28 thành viên trong liên minh châu Âu. Trên cơ sở này, hai cơ chế bổ sung đã được quyết định cho các thành viên khu vực sử dụng đồng Euro (Euro zone) và khu vực không sử dụng Euro.

Liên minh ngân hàng bao gồm một sự kết hợp của ba trụ cột tạo thành một hệ thống: (i) Cơ chế giám sát duy nhất (SSM); (ii) Cơ chế giải quyết thống nhất (SRM) và (iii) Hệ thống bảo hiểm tiền gửi duy nhất (Goya và cộng sự, 2013; Beck, 2012).

Thứ nhất là Cơ chế Giám sát duy nhất (Single Supervisory Mechanism - SSM) được thành lập với các đại diện của ECB, Ủy ban châu Âu và các cơ quan giám sát của các nước thành viên tham gia. Theo cơ chế này, tất cả các ngân hàng trong khu vực EU chịu

sự giám sát của một cơ quan giám sát duy nhất là Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB). ECB sẽ trực tiếp giám sát hệ thống ngân hàng toàn khu vực cùng một số ngân hàng đóng vai trò quan trọng đảm bảo sự ổn định, bền vững của hệ thống. Đồng thời, ECB sẽ ủy thác việc giám sát các ngân hàng còn lại cho các Ngân hàng Trung ương của từng quốc gia. Với cơ chế này, EU kỳ vọng sẽ giám sát hệ thống ngân hàng EU trong cuộc chơi minh bạch, bình đẳng và bền vững. Trong các điều khoản cụ thể, SSM có thể yêu cầu các ngân hàng có rủi ro cao tự tái cơ cấu vốn và có quyền phủ quyết các đề nghị về nhân sự cấp cao nếu đánh giá ứng cử viên không đủ năng lực. Theo SSM, định kỳ tiến hành các bài kiểm tra năng lực chịu đựng rủi ro của các ngân hàng và kiểm toán chi tiết các báo cáo tài chính để đánh giá chính xác "sức khỏe" tài chính của các ngân hàng.

Mặc dù trên danh nghĩa SSM là một phần thuộc ECB, nhưng trên thực tế, cơ chế này hoạt động hoàn toàn độc lập. Ý tưởng đặt SSM dưới sự bảo trợ của ECB nhằm bảo đảm sự giám sát hệ thống ngân hàng trên phạm vi toàn châu Âu.

Trụ cột thứ hai của liên minh ngân hàng là Cơ chế Giải quyết thống nhất (Single Resolution Mechanism - SRM), đây là cơ chế giải quyết các vấn đề liên quan đến ngân hàng yếu

kém. Việc áp dụng cơ chế giải quyết thống nhất dựa vào Chỉ thị để giải quyết và phục hồi ngân hàng (Bank Recovery and Resolution Directive), trong đó cung cấp thông tin chi tiết cho việc giải quyết và phục hồi ngân hàng. SRM sau đó sẽ thực hiện Chỉ thị một cách hài hòa và thống nhất trên toàn EU bao gồm cả khu vực sử dụng đồng Euro và các thành viên còn lại. Việc thực hiện chức năng giải quyết thống nhất được thực hiện bởi cơ quan chịu trách nhiệm giải quyết thống nhất (Single Resolution Authority).

Vấn đề quan trọng với cơ chế giải quyết thống nhất trong liên minh tiền tệ Châu Âu là kinh phí giữa người nộp thuế và các bên có quyền lợi hay nghĩa vụ có liên quan. Cuối cùng, các thành viên trong khu vực sử dụng đồng Euro đã quyết định thành lập Quỹ European Resolution Fund để thực hiện các chức năng hỗ trợ này.

Trụ cột thứ ba là Cơ chế bảo hiểm tiền gửi duy nhất (The Deposit Guarantee Scheme - DGS) yêu cầu các quốc gia thành viên góp sức nhằm xây dựng quỹ bảo đảm tiền gửi trong toàn bộ khu vực. Số tiền được bảo hiểm tối đa cho mỗi khách hàng tại một ngân hàng trong khu vực liên minh lên tới 100.000 euro.

Lợi ích từ liên minh ngân hàng

Tiền gửi của người tiết kiệm được đảm bảo, gia tăng sự tin tưởng của người gửi tiền rằng tiền của họ được được đảm bảo ở bất cứ nơi đâu trong liên minh ngân hàng.

Các ngân hàng giám sát tốt hơn, vững chắc hơn trước những cú sốc và bảo vệ ngân hàng tốt hơn khỏi các vụ phá sản ngân hàng.

Trạng thái tài chính của các quốc gia thành viên sẽ mạnh hơn khi không phải tốn kém chi phí để giải cứu các ngân hàng khi chi phí giải cứu các ngân hàng đã có quỹ từ các cổ đông, chủ nợ ngân hàng và từ chính các ngân hàng thành lập.

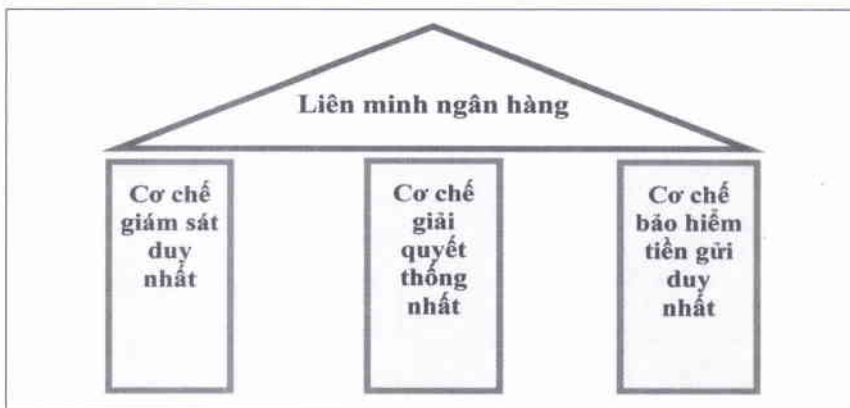
Người nộp thuế không còn phải trả tiền để cứu các ngân hàng.

4. Kinh nghiệm cho việc hình thành liên minh ngân hàng ASEAN

Kinh nghiệm của liên minh châu Âu cho thấy theo các bước trong quá trình hội nhập kinh tế

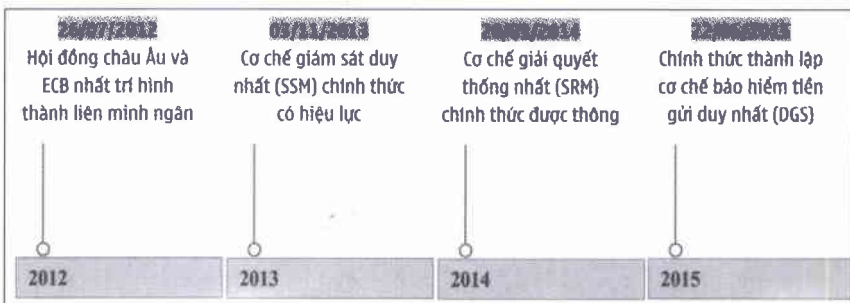
Hình 2. Ba trụ cột của liên minh ngân hàng châu Âu

Nguồn: Adrien và Laurence (2015))



Hình 3. Một số mốc thời gian quan trọng hình thành liên minh ngân hàng châu Âu

Nguồn: Tổng hợp của tác giả



quốc tế khu vực và tiến tới thành lập liên minh ASEAN thì việc hình thành liên minh ngân hàng là điều tất yếu (Laurent, 2014).

Tuy nhiên, để tránh những bài học đáng tiếc từ liên minh châu Âu, nghiên cứu đề xuất một số kiến nghị trong quá trình hội nhập kinh tế khu vực để thành lập liên minh ngân hàng ASEAN (Thiam, 2014; Laurent, 2014) như sau:

Liên minh ngân hàng là một trong những mục tiêu quan trọng mà ASEAN hướng tới, tuy nhiên ASEAN vẫn đang ở giai đoạn đầu của hội nhập kinh tế. Xác định việc thành lập liên minh ngân hàng là điều cần thiết, tất yếu và không thể thiếu trong việc hoàn chỉnh thể chế của liên minh ASEAN nhằm tránh các cú sốc và khủng hoảng như trường hợp của liên minh châu Âu. Theo nghiên cứu của Hans và Pawel(2014), trong thành lập liên minh tiền tệ, điều kiện thiết yếu là

phải hình thành được thị trường tài chính thống nhất và liên minh ngân hàng trong khu vực.

Có tầm nhìn dài hạn và bước từng bước thận trọng trong quá trình hình thành liên minh ngân hàng.

Xây dựng nền móng của liên minh ngân hàng bằng cách hình thành khu vực tiền tệ tối ưu (Optimal Currency Area). Lý thuyết về khu vực tiền tệ tối ưu cho rằng một liên minh tiền tệ sẽ chỉ tồn tại nếu những lợi ích của hội nhập kinh tế từ việc áp dụng một đồng tiền chung lớn hơn bất lợi gây ra bởi sự mất mát của các công cụ kiểm soát tỷ giá hối đoái.

Lên kế hoạch để sử dụng đơn vị tiền tệ châu Á (ACU) để neo hệ thống tiền tệ ASEAN như trường hợp sử dụng đơn vị tiền tệ châu Âu (ECU) để neo hệ thống tiền tệ châu Âu vào năm 1979 với sự hình thành Hệ thống tiền tệ châu Âu (European Monetary System - EMS). Tuy nhiên việc này cần có lộ trình và thời gian

thích hợp cho ASEAN khi thời điểm 31/12/2015 mới chỉ hình thành Cộng đồng kinh tế ASEAN trong khi đó Cộng đồng kinh tế châu Âu đã được thành lập vào ngày 25/03/1957 và phải tới 22 năm sau mới tiến hành neo tiền tệ theo ECU.

Tiến tới việc ASEAN chuẩn bị sẵn sàng và sử dụng một đồng tiền chung duy nhất. Liên minh châu Âu mất 23 năm chuẩn bị từ khi hình thành Hệ thống tiền tệ châu Âu và ECU đến thời điểm chính thức lưu hành Euro vào ngày 01/01/2002.

Cùng với việc sử dụng đồng tiền chung ASEAN cần phải lên kế hoạch thành lập Ngân hàng trung ương ASEAN và thống nhất sử dụng chính sách tiền tệ duy nhất cho toàn khu vực. Ngân hàng Trung ương châu Âu được thành lập cùng thời điểm giới thiệu đồng Euro.

Trong khi chưa thành lập liên minh ngân hàng ASEAN, các quốc gia cần tự hoàn thiện hệ thống thể chế quản lý ngân hàng của từng quốc gia và tăng cường sự mở rộng, hợp tác xuyên biên giới để đảm bảo sự ổn định và bền vững của hệ thống tài chính trong toàn khu vực. Trong đó, khuyến nghị từng ngân hàng thành viên ứng dụng hiệp ước Basel III toàn diện để đảm bảo mức độ an toàn theo tiêu chuẩn chung và tiến tới xây dựng hệ thống bảo hiểm tiền gửi thống nhất cho khu vực ASEAN.

Cuối cùng, điều kiện tài chính vững chắc của từng quốc gia và cân bằng bên ngoài trong khu vực là quan trọng đối với sự hình thành liên minh ngân hàng ASEAN.

Việc hình thành liên minh ngân hàng ASEAN là điều kiện cần thiết để ASEAN có thể xây dựng thành công liên minh tiền tệ ASEAN - một trong những trụ cột quan trọng giúp hình thành liên minh ASEAN. Tuy nhiên, theo kinh nghiệm của liên minh châu Âu, ASEAN cần tiến hành các bước thận trọng để tránh phạm phải các sai lầm như đã từng xảy ra đối với liên minh châu Âu và xác định đây là mục tiêu dài hạn trong 20 năm đến 30 năm tiếp theo■

TS. NGUYỄN MINH SÁNG

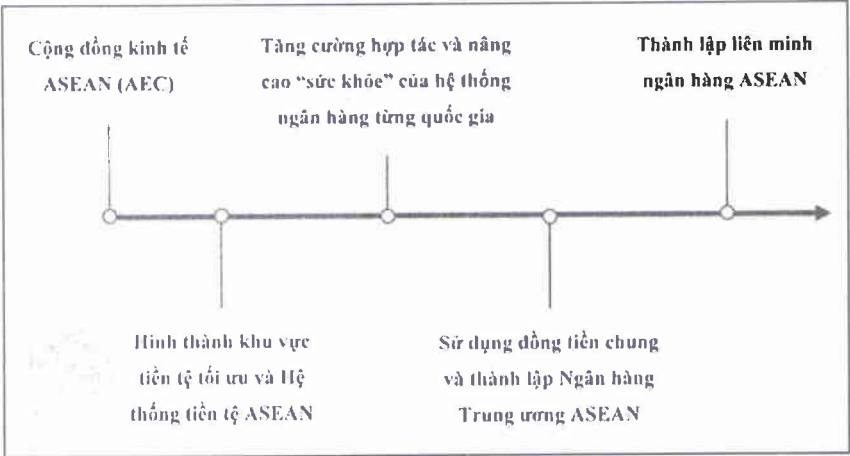
Bảng 1. Các giai đoạn hội nhập kinh tế quốc tế

Nguồn: Laurent (2014)

	Loại bỏ thuế quan khu vực	Thuế quan với các quốc gia ngoài khu vực chung	Tự do di chuyển các yếu tố sản xuất	Ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ chung	Chính sách tài chính và ngân sách chung	Đồng tiền chung
Khu vực tự do mậu dịch	X					
Liên minh thuế quan	X	X				
Thị trường chung	X	X	X			
Liên minh ngân hàng	X	X	X	X		
Liên minh tài khóa	X	X	X	X	X	
Liên minh kinh tế	X	X	X	X	X	X

Hình 4. Lộ trình để xuất thành lập Liên minh ngân hàng ASEAN

Nguồn: Tổng hợp của tác giả



TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Adrien, B. and Laurence, S., (2015), Banking union: Mind the gaps, *International Economics* 144 (2015), pp. 95-115.

Beck, T. (ed.) (2012), *Banking Union for Europe - risks and challenges*, VoxEU.org eBook, 16 October 2012.

EC (2016), *The EU timeline*.http://ec.europa.eu/consumers/euro_padiary/uk/-about_eu/eu_timeline_en.htm

European Commission (2015), *Updated version of first memo published on 15/04/2014 - Banking Union: restoring financial stability in the Eurozone*, European Commission - Fact Sheet.

Goyal, R., Koeva B., Petya, P., Mahmood, T., Thierry, D., Giovanni and Pazarbasioglu, C. (2013), *A Banking Union for the Euro Area*, IMF working paper - Staff Discussion Notes No. 13/1, 12 February 2013.

Hans G. and Pawel K., (2014), *Monetary Union Requires a Banking Union*, Bruges European Economic Policy Briefings 33 / 2014

Laurent, L. J. (2014), *The European Monetary Union and the Euro crisis: Lessons for ASEAN*, 2nd Asian Business Conference, Asian Institute of Management.

Mersch, Y. (2013), *A regime change in supervision and resolution*, Speech at European Supervisor Education (ESE) Conference, Frankfurt, 26 September 2013.

Thiam, H. Ng., (2014), *ASEAN Capital Market Integration and Lessons from the European Union*, 44th IAFEI World Congress: Global Recovery Amidst Reforms

Van Rompuy, H. (2012a), *Towards a genuine Economic and Monetary Union*, Interim Report, Brussels, 12 October 2012.

Van Rompuy, H. (2012b), *Towards a genuine Economic and Monetary Union*, Brussels, 5 December 2012.